TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12- TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 343/2025/DS-ST
Ngày: 23 – 12 – 2025
Về tranh chấp: "Hợp đồng góp hụi và vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 -TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Còn;

2. Bà Nguyễn Thị Ngưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Bá Xanh– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12- Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp "Hợp đồng góp hụi và vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177 ngày 12 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Ngọc Y, sinh năm 1979; địa chỉ: khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Thanh V, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 11 tháng 8 năm 2025 và đơn sửa đổi bổ sung ngày 29 tháng 10 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Giữa chị và vợ chồng chị Y, anh Vũ không có họ hàng gì chỉ quen biết với

nhau. Chị có tham gia góp hụi do chị Y chủ thảo, cụ thể như sau:

1/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (thường gọi là dây 07), khui vào ngày 10/08/2023 (DL), mãn ngày 10/06/2025 (DL) (do nghỉ 1 tháng tết), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 22 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H. Chị H tham gia 2 phần và danh sách hụi ở vị trí thứ 19, 20. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 20 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi nên không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hụi chốt của 2 phần hụi sau khi trừ đi tiền hoa hồng là 78.400.000 đồng.

2/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (thường gọi là dây 08), khui vào ngày 10/08/2023 (DL), mãn ngày 10/06/2025 (DL) (do nghỉ 1 tháng tết), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 22 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và danh sách hụi ở vị trí thứ 19, 20. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 20 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi rồi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hụi chót của 2 phần hụi sau khi trừ đi tiền hoa hồng là 78.400.000 đồng.

Ngoài ra dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (dây 8) chị H có mua 1 phần hụi của chị Y với giá bao nhiêu thì chị H không nhớ do đã lâu và chị H cũng đã giao đủ tiền mua hụi cho chị Y. Theo tính toán đến mãn hụi thì chị Y phải thanh toán cho chị H phần hụi mua sau khi trừ tiền hoa hồng dây hụi 800.000 đồng là 43.200.000 đồng nhưng khi mãn hụi chị Y không trả cho chị H mà thiếu cho đến nay.

Tổng cộng 5 phần hụi này là 200.000.000 đồng.

3/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (thường gọi là dây 01), khui vào ngày 10/05/2024 (DL), mãn ngày 10/02/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 22 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên trong danh sách hụi tên trong giấy hụi là H và N. chị H tham gia 2 phần danh sách hụi ở vị trí thứ 05, 06. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 12 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 12 lần tiền hụi của 2 phần hụi tính theo tiền hụi chết là 48.000.000 đồng, (do thời gian đã lâu chị H không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu).

4/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (thường gọi là dây 02), khui vào ngày 10/05/2024 (DL), mãn ngày 10/02/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 22 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhi Em. Chị H tham gia 2 phần và danh sách ở vị trí thứ 05, 06. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 12 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 12 lần tiền hụi của 2 phần

hụi tính theo tiền hụi chết là 48.000.000 đồng (do thời gian đã lâu chị H không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu).

5/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (thường gọi là dây 03), khui vào ngày 10/05/2024 (DL), mãn ngày 10/02/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 22 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhi Em. Chị H tham gia 2 phần và danh sách ở vị trí thứ 05, 06. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 12 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 12 lần tiền hụi của 2 phần hụi tính theo tiền hụi chết là 48.000.000 đồng (do thời gian đã lâu nên chị H không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu).

Tổng cộng 6 phần hụi của 3 dây hụi 01, 02, 03 tính theo tiền hụi chết là 144.000.000 đồng, nhưng chị Y thỏa thuận xin phần tiền lời chỉ tính phần vốn đã đóng vào nên chị H cũng đồng ý và qua tính toán cộng số đã thống nhất số tiền mà chị Y thiếu chị H của 6 phần hụi thuộc 3 dây hụi 01, 02, 03 là 97.200.000 đồng.

6/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 11), khui ngày 14/09/2024, mãn vào tháng 02/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 26 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và danh sách ở vị trí thứ 05, 26. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 24 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 2 phần hụi là 23.600.000 đồng

7/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 12), khui ngày 14/09/2024, mãn vào tháng 02/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 26 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và xếp danh sách thứ 05, 26. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 24 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 2 phần hụi là 23.600.000 đồng.

8/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 13), khui ngày 14/09/2024, mãn vào tháng 02/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 26 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và danh sách thứ 05, 26. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 24 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 2 phần hụi là 23.600.000 đồng.

9/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 14), khui ngày 14/09/2024, mãn vào tháng 02/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng

cộng gồm 26 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và danh sách thứ 05, 26. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 24 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 2 phần hụi là 23.600.000 đồng.

10/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 15), khui ngày 14/09/2024, mãn vào tháng 02/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 26 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và H Nhi. Chị H tham gia 2 phần và danh sách thứ 05, 26. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 24 lần của cả 2 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này Y thiếu tôi tiền hốt hụi của 2 phần hụi là 23.600.000 đồng.

Tổng cộng 10 phần hụi của 5 dây hụi tuần thì chị Y thiếu chị H là 118.000.000 đồng, nhưng chị H và Y đã thống nhất là chị Y thiếu chị H là 59.000.000 đồng của 10 phần hụi này.

11/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 06), khui ngày 05/10/2024, mãn vào tháng 03/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 21 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhiên Em; Nhi Em. Chị H tham gia 3 phần và danh sách thứ 11, 12, 13. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 18 lần của cả 3 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 3 phần hụi trừ đi tiền hoa hồng là 26.400.000 đồng.

12/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 07), khui ngày 05/10/2024, mãn vào tháng 03/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 21 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhiên Em; Nhi Em. Chị H tham gia 3 phần và danh sách thứ 11, 12, 13. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 18 lần của cả 3 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 3 phần hụi trừ đi tiền hoa hồng là 26.400.000 đồng.

13/ Dây hại 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 08), khui ngày 05/10/2024, mãn vào tháng 03/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 21 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhiên Em; Nhi Em. Chị H tham gia 3 phần và danh sách thứ 11, 12, 13. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 18 lần của cả 3 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 3 phần hụi trừ đi tiền hoa hồng là 26.400.000 đồng.

14/ Dây hại 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 09), khui ngày 05/10/2024, mãn vào tháng 03/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 21 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhiên Em; Nhi Em. Chị H tham gia 3 phần danh sách thứ 11, 12, 13. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 18 lần của cả 3 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 3 phần hụi trừ đi tiền hoa hồng là 26.400.000 đồng.

15/ Dây hụi 500.000 đồng/tuần (tên thường gọi là dây số 10), khui ngày 05/10/2024, mãn vào tháng 03/2025, khui vào lúc 12 giờ thứ 7 hàng tuần. Hụi tổng cộng gồm 21 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H và Nhiên Em; Nhi Em. Chị H tham gia 3 phần danh sách thứ 11, 12, 13. Hụi này là hụi hoa hồng và mức hoa hồng là 200.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 18 lần của cả 3 phần hụi thì đến lượt chị H hốt chót nhưng chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H tiền hốt hụi của 3 phần hụi trừ đi tiền hoa hồng là 26.400.000 đồng.

Tổng cộng 5 dây hụi tuần này chị Y thiếu chị H là 132.000.000 đồng. Các phần hụi này qua tính toán giữa chị H và chị Y đã thống nhất là chị Y thiếu 44.000.000 đồng.

16/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (tên thường gọi là dây 04), khui vào ngày 10/11/2024 (DL), mãn ngày 10/04/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 18 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H Nguyễn. Chị H tham gia 2 phần danh sách thứ 10, 11. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 6 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi không trả tiền cho chị H. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 6 lần tiền hụi của 2 phần hụi tính theo tiền hụi chết là 24.000.000 đồng. (do thời gian đã lâu chị không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu)

Ngoài ra dây hụi này, đến lần khui hụi thứ 3 chị H có mua 1 phần hụi của Trang Khánh và đến lần khui hụi thứ 4 chị H tiếp tục mua 1 phần hụi của Phúc 8, chi H đã giao đủ tiền cho các hụi viên này và tiếp tục đóng hụi sống cho đến khi chị Y cho rằng bể hụi, 02 phần hụi mua này chị Y cũng thiếu chị H 06 lần tương ứng với số tiền hụi chết là 24.000.000 đồng.

17/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (tên thường gọi là dây 05), khui vào ngày 10/11/2024 (DL), mãn ngày 10/04/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 18 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H Nguyễn. Chị H tham gia 2 phần danh sách thứ 10, 18. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 06 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi không trả. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 6 lần tiền hụi của 2 phần hụi tính theo tiền hụi chết là 24.000.000 đồng. (do thời gian đã lâu tôi không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu)

Ngoài ra dây hụi này, đến lần khui hụi thứ 3 chị H có mua 1 phần hụi của Trang Khánh và đến lần khui hụi thứ 4 chị H tiếp tục mua 1 phần hụi của Phúc 8, chị H đã giao đủ tiền cho các hụi viên này và tiếp tục đóng hụi sống cho đến khi chị Y cho rằng bể hụi, 02 phần hụi mua này chị Y cũng thiếu chị H 6 lần tương ứng với số tiền hụi chết là 24.000.000 đồng.

18/ Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng (tên thường gọi là dây 06), khui vào ngày 10/11/2024 (DL), mãn ngày 10/04/2026 (DL), khui vào lúc 12 giờ ngày 10 tây hàng tháng. Hụi tổng cộng gồm 18 phần. Hụi do chị Y làm chủ thảo, chị H là hụi viên với tên trong giấy hụi là H Nguyễn. Chị H tham gia 2 phần danh sách thứ 9, 18. Hụi này là hụi có hoa hồng và mức hoa hồng là 800.000 đồng. Dây hụi này chị H đóng hụi sống được 6 lần của cả 2 phần hụi thì chị Y cho rằng bể hụi rồi không trả tiền. Như vậy dây hụi này chị Y thiếu chị H 6 lần tiền hụi của 2 phần hụi tính theo tiền hụi chết là 24.000.000 đồng. (do thời gian đã lâu chị không nhớ cụ thể mỗi lần đóng vào bao nhiêu)

Ngoài ra dây hụi này, đến lần khui hụi thứ 3 chị H có mua 1 phần hụi của Trang Khánh và đến lần khui hụi thứ 4 chị H tiếp tục mua 1 phần hụi của Phúc 8, chị H đã giao đủ tiền cho các hụi viên này và tiếp tục đóng hụi sống cho đến khi chị Y cho rằng bể hụi, 02 phần hụi mua này chị Y cũng thiếu chị H 6 lần tương ứng với số tiền hụi chết là 24.000.000 đồng.

Tổng cộng 12 phần hụi của 3 dây hụi này tính theo hụi chết chị Y thiếu chị H là 144.000.000 đồng nhưng giữa chị H và chị Y thỏa thuận thống nhất tính theo tiền vốn đóng vào và theo tính toán đã thống nhất chị Y thiếu chị H 12 phần của 3 dây hụi là 92.160.000 đồng.

Ngoài ra, chị H còn tham gia các dây hụi online trên mạng thông qua zalo gồm 13 dây hụi với tổng số tiền chị Y thiếu chị H của 13 dây hụi là 169.490.000 đồng (các dây hụi này do chị Y làm trên mạng xã hội zalo và sau đó chị Y tự ý xóa nhóm zalo này nên chị H không còn thông tin và danh sách hụi nhưng chị Y thừa nhận.

Ngày 01/04/2025, chị H có cho chị Y mượn số tiền 350.000.000 đồng. Khi mượn có làm giấy mượn tiền do chị Y viết và chị H cùng chị Y ký tên lăn tay. Theo giấy nợ thì giữa chị H và chị Y không thỏa thuận lãi suất và thời gian trả do chị Y nói mượn đỡ 1 tháng bán đất sẽ trả nhưng đến nay vẫn chưa trả.

Nay chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu chị Trần Thị Ngọc Y và chồng là anh Trần Thanh Vũ trả cho chị H số tiền là 1.046.350.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn chị Trần Thị Ngọc Y trình bày:

Chị Y và chị H không có họ hàng gì, không có mâu thuẫn gì chỉ quan hệ tranh chấp hợp đồng góp hụi và vay tài sản. Chị Y làm chủ thảo hụi, chị H là hụi viên. Chị Y làm chủ thảo hụi chị H tham gia tổng cộng 18 dây hụi gồm hụi ngày, hụi tuần, hụi tháng như trình bày chị H.

Tổng cộng chị Y còn nợ chị H 1.046.350.000đồng.

Ngoài ra ngày 01/4/2025 chị Y có ký giấy mượn tiền của chị H số tiền 350.000.0000đồng, số tiền này nằm trong số tiền tổng cộng 1.046.350.000đồng. Ngày 10/4/2025 chị Y tuyên bố bể hụi.

Lý do chị Y bể hụi là do các hụi viên hốt hụi mà không đóng cho chị và chị choàng không nổi nên ngày 10/4/2025, chị Y tuyên bố bể hụi. Khi chị bể hụi đến nay giữa chị Y và chị H có chốt lại tiền hụi ngày 14/5/2025 số tiền 558.000.000 đồng và 01 giấy mượn tiền ngày 01/4/2025 số tiền 350.000.000 đồng, 01 giấy giao nhận hụi ngày 16/3/2025 số tiền 141.280.000 đồng. Tổng cộng là 1.049.280.000 đồng. trong đó chị Y có trả cho chị H 2.930.000 đồng. Hiện tại chị Y còn nợ chị H 1.046.350.000 đồng.

Chồng chị Y tên Trần Thanh V, sinh năm 1977, vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2001 tại xã P1 (nay là phường G) hiện nay vợ chồng chị Y còn sống chung và sinh hoạt kinh tế gia đình chung. Chị làm chủ thảo hụi anh Vũ không biết, anh Vũ không có đi gom tiền hụi, anh Vũ làm ruộng, chị Y làm chủ thảo hụi.

Nay chị H khởi kiện yêu cầu chị Y và anh Vũ cùng trả cho chị H số tiền 1.046.350.000 đồng, chị Y đồng ý một mình chị trả nợ cho chị H số tiền 1.046.350.000 đồng, không đồng ý anh V trả vì anh V không biết chị tham gia chủ thảo hụi.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Thanh V đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu tập tham gia đối chất, triệu tập để tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS.

Nguyên đơn, bị đơn: thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa tố tụng theo quy định tại điều 70, 71 và 72 của BLTTDS.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa tố tụng theo quy định tại điều 70 và 73 của BLTTDS.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 288, 463, 471 Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H đối với chị Trần Thị Ngọc Y và anh Trần Thanh V về *"Tranh chấp hợp đồng góp hụi và vay tài sản"*

Buộc chị Trần Thị Ngọc Y và anh Trần Thanh V có trách nhiệm liên đới trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền hụi và vay là 1.046.350.000 đồng.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi suất.

- Đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn chị H, bị đơn chị Y vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, chị Y là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Thanh V vắng mặt đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên toà nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh V là phù hợp theo quy định tại các khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền hụi, tiền vay nên đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp hụi được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố Phước Đức A, phường Gia Lộc, tỉnh Tây Ninh nên căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12- Tây Ninh.

[**3**] Xét yêu cầu trả số tiền 1.046.350.000 đồng của nguyên đơn thấy rằng:

[**3.1**] Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp, chị H đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ là danh sách hụi viên, sau khi bể hụi chị H và chị Y có chốt lại tiền hụi ngày 14/5/2025 số tiền 558.000.000 đồng 01 giấy giao nhận hụi ngày 16/3/2025 số tiền 141.280.000 đồng, bản pho to nhưng chị Y đã thừa nhận và giấy mượn tiền ngày 01/4/2025 số tiền 350.000.000 đồng (bản chính). Trên giấy nợ thể hiện rõ chữ ký và họ tên của chị Trần Thị Ngọc Y.

Xét lời trình bày của chị Y: chị Y thừa nhận sau khi bể hụi chị H và chị có chốt lại tiền hụi ngày 14/5/2025 số tiền 558.000.000 đồng, 01 giấy giao nhận hụi ngày 16/3/2025 số tiền 141.280.000 đồng, bản pho to nhưng chị Y đã thừa nhận và chị có ký tên.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định chị Y có nợ chị H số tiền 1.046.350.000 đồng. Trong đó tiền góp hụi là 696.350.000 đồng, do chị Y là chủ hụi bị bể hụi chưa thanh toán lại cho chị H số tiền 696.350.000 đồng là vi phạm điều 18, điều 23. Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường.

Ngày 01/4/2025 chị Y có mượn chị H số tiền 350.000.000 đồng có làm giấy mượn tiền chị Y có ký tên như vậy quan hệ vay tiền giữa chị Y với chị H là có thật phù hợp với quy định về hợp đồng vay tài sản tại Điều 463 Bộ luật Dân sự.

[**3.2**] Xét nghĩa vụ trả nợ:

Xét yêu cầu buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả nợ thấy rằng: chị Y trình bày chị làm chủ hụi và vay tiền của chị H, anh Vũ chồng chị không biết nên chị yêu cầu một mình chị trả nợ cho chị H, không yêu cầu anh Vũ có nghĩa vụ cùng trả. Tuy nhiên, chị Y trình bày chị làm chủ thảo hụi và vay tiền nhằm mục đích sử dụng để chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, toàn bộ chi phí sinh hoạt gia đình do chị Y lo. Anh Trần Thanh Vũ đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu tập tham gia đối chất, triệu tập để tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, có cơ sở nhận định anh Vũ biết mà không phản đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Do đó, việc chị H yêu cầu anh Vũ cùng chị Y trả tiền góp hụi và vay là phù hợp với quy định tại các Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị H không yêu cầu tính lãi đối với tiền góp hụi và số tiền vay nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của chị H được chấp nhận nên chị Y, anh Vũ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí được tính như sau:

800.00.000 đồng = 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng.

246.350.000đồng x 3% = 7.390.500 (bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn năm trăm) đồng.

Tổng cộng: 43.390.500 (bốn mươi ba triệu ba trăm chín mươi nghìn năm trăm) đồng.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.695.000 (Hai mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007149, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- Tây Ninh.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Tây Ninh là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 463, 466, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H đối với chị Trần Thị Ngọc Y và anh Trần Thanh V về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản.

Buộc chị Trần Thị Ngọc Y và anh Trần Thanh V có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền vay và tiền hụi là 1.046.350.000 (Một tỷ không trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trần Thị Ngọc Y và anh Trần Thanh V phải chịu 43.390.500 (bốn mươi ba triệu ba trăm chín mươi nghìn năm trăm) đồng.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.695.000 (Hai mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007149, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: chị H, chị Y, anh V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12- Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12- Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Hảnh